

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2018/HSST
Ngày: 19 -7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Thanh Hồng
2. Bà: Bạc Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thúy Dần – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Thành Đạt – Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 171/2018/HSST ngày 14/6/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 173/2018/QĐXXST-HS ngày 22/6/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/HSST-QĐ ngày 06/7/2018 đối với bị cáo:

Họ tên:Quàng Văn Th; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1990; tại: Điện Biên. Nơi ĐKKHKT: Bản T, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Khơ Mú; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Quàng Văn Kh (đã chết) và bà: Lò Thị X; có vợ là: Lò Thị V, sinh năm: 1992 và 03 con lớn nhất sinh năm 2007; con thứ 2 đã chết, con nhỏ nhất sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị Tòa án xét xử, chưa bị cơ quan nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/3/2018 đến ngày 30/3/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lường Thị Q; SN 1993
Trú tại: Bản L, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 16/3/2018, Quảng Văn Th từ nhà ở bản T, xã M, huyện Đ sang nhà chị Lương Thị Q ở bản L, xã M, huyện Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 516.56 đi đến bến xe khách thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên để tìm việc làm thuê nhưng không được. Sau đó, Quảng Văn Th đi xe mô tô về nhà, trên đường về đến khu vực dốc đèo Cò Chạy, thuộc bản Cò Chạy 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên thì Th gặp một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 30 tuổi (không biết tên, địa chỉ), qua trao đổi Th đã mua được của người đó 01 gói Heroine với giá 400.000 đồng để sử dụng. Sau khi mua được Heroine, Th mang về nhà dùng băng dính màu đen dán gói Heroine lại rồi cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc. Hồi 10 giờ 00 cùng ngày, khi Th đang ở nhà thì bị tổ công tác Đoàn Biên phòng Mường Pồn và Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên vào kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên phải Th đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng, miệng gói được gắn lại bằng băng dính màu đen bên trong có các cục bột màu trắng (nghi Heroine). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 17/3/2018 đã xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Văn Th có khối lượng 1,28 gam. Tại bản kết luận giám định số: 344/GĐ - PC54 ngày 27/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Quảng Văn Th gửi giám định là Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn Th một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Chị Lương Thị Q khai nhận cho bị cáo Th mượn xe nhưng không biết Th dùng xe đi mua ma túy. Chiếc xe đã được Cơ quan điều tra trả cho chị Q, chị Q không có ý kiến gì.

Tại bản Cáo trạng số 118/QĐ - VKS - HS ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Quảng Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65/BLHS; Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là 1,28 gam Heroine. Bị cáo được miễn án phí HSST.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến tự bào chữa và cũng không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời

nói sau cùng của bị cáo ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các cơ tiến hành tố tụng huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Ngày 16/3/2018, Quàng Văn Th bị bắt quả tang khi đang có hành vi giấu trong túi áo khoác ngoài bên phải Th đang mặc 01 gói Heroine có khối lượng 1,28 gam nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng Heroine bị thu giữ thì bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[3]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Bố bị cáo chết sớm hiện bị cáo đang nuôi mẹ bị mù lòa, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con thứ hai sinh năm 2010 bị chó dại cắn chết, con nhỏ sinh năm 2016. ngày 06/6/2018 vợ bị cáo bị tai nạn xe máy gãy chân được chuẩn đoán là gãy

xương phức tạp tại cẳng chân trái, phải nằm viện phẫu thuật đến ngày 13/6/2018 được ra viện tuy nhiên sau khi tháo bột do xương chệch nhau nên vợ bị cáo phải bó bột lại hiện tại vẫn đang nằm viện chưa đi lại được. Bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận hiện là lao động chính trong gia đình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 51/BLHS. Ngoài ra bị cáo còn có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhì nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm phần nào hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo mua ma túy chưa kịp sử dụng thì bị bắt, trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự được chính quyền địa phương xác nhận trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chưa có vi phạm gì luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Xét thấy bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, trong thời gian tạm giam bị cáo đã cai nghiện được ma túy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC, HĐXX thấy rằng bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng phạt tù cho hưởng án treo theo Điều 65/BLHS cho bị cáo được cải tạo, tu dưỡng rèn luyện ngay trong môi trường xã hội bình thường dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình bị cáo, cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để bị cáo có điều kiện chăm sóc mẹ, vợ và các con của bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS nhưng thu nhập chỉ dựa vào sản xuất nông nghiệp, tài sản trong nhà không có gì có giá trị nên không có khả năng thi hành, do vậy HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6].Quàng Văn Th khai mua Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông do Th không tên và địa chỉ của người đó, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên không có cơ sở để điều tra làm rõ vì vậy HĐXX không xem xét.

[7]. Vật chứng của vụ án: 1,28 gam Heroine cần phải bị tịch thu tiêu hủy; chiếc xe xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 516.56 bị cáo mượn của chị Lương Thị Q, chị Q không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy. Cơ quan Điều tra đã trả chiếc xe cho chị Q, tại phiên tòa chị Q không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại bản Tin Tộc, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên thuộc bản đặc biệt khó khăn theo Quyết định 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Chính Phủ và có đơn xin miễn án phí

HSST. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Quàng Văn Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2. Xử phạt bị cáo Quàng Văn Th 18 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng, kể từ ngày 19/7/2018. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì UBND xã M có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho UBND cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy 1,28 gam Heroine đã trích 0,09 gam gửi giám định, không hoàn mẫu vật.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/6/2018).

4. Về án phí: Căn cứ quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí HSST cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/7/2018).

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh DB;
- CQĐT + Nhà tạm giam, giữ c.an h. Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo; UBND xã M;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Đỗ Thu Hương

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM	
HTND	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HTND

Lò Thanh Hồng

Đỗ Thu Hương

Bạc Thị Kiên

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh DB;
- CQĐT + Nhà tạm giam, giữ c.an h. Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thu Hương

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM	
HTND	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HTND

Lò Thanh Hồng

Đỗ Thu Hương

Bạc Thị Kiên

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh DB;
- CQĐT + Nhà tạm giam, giữ c.an h. Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thu Hương

	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM	
HTND	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA	HTND

Hồng	Lò Văn Hải	Đỗ Thu Hương	Lò Thanh
-------------	-------------------	---------------------	-----------------

Nơi nhận:

- TAND t. Điện Biên;

TÒA

- VKSND h. Điện Biên; VKSND tỉnh DB;
- Công an+ Nhà tạm giam, giữ h. Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp t. Điện Biên +THA H.Sự;
- Chi cục THADS h. Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

Đỗ Thu Hương

